

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY,
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 16/5/2019

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Hưng

- Ông Đinh Văn Tùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ àn thuĩ lyù soá 50/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXX-ST ngày 09 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG.

- *Bị đơn:* Anh Hà Văn Th, sinh năm 1978 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 23/01/2019 và ý kiến tại phiên hòa giải ngày 03/5/2019, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Hà Văn Th kết hôn vào năm 1996, nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn kéo dài và ly thân từ đó cho đến nay; Con chung: có 03 con chung tên: Hà Văn Đ, sinh ngày 20/10/1997

hiện đã trưởng thành, lao động được, Hà Thị M, sinh ngày 28/9/2005 và Hà Thị Mộng M, sinh ngày 16/5/2008.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th. Đối với con chung tên Hà Văn Đ, sinh ngày 20/10/1997 hiện đã trưởng thành, lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Hà Thị M, sinh ngày 28/9/2005 và Hà Thị Mộng M, sinh ngày 16/5/2008 giao cho anh Th nuôi, chị không cấp dưỡng; Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: không có nên cũng không yêu cầu giải quyết.

Tại tờ tự khai ngày 11/3/2019 và ý kiến tại phiên hòa giải ngày 03/5/2019, bị đơn anh Hà Văn Th trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như chị L trình bày là đúng. Nay anh đồng ý ly hôn chị L; Con chung: anh xin được nuôi 02 con chung tên Hà Thị M, sinh ngày 28/9/2005 và Hà Thị Mộng M, sinh ngày 16/5/2008, không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L và bị đơn anh Hà Văn Th đều có đơn yêu cầu giải quyết vụ án vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L khởi kiện ly hôn bị đơn anh Hà Văn Th, theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Hà Văn Th sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1996, đến nay tuy có đủ điều kiện kết hôn nhưng vẫn không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 14 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do vậy, không có căn cứ xem xét cho anh, chị được ly hôn hay đoàn tụ mà chỉ tuyên bố không công nhận chị L và anh Th có quan hệ vợ chồng là đúng theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: chị L và anh Th có 03 con chung là: Hà Văn Đ, sinh ngày 20/10/1997 hiện đã trưởng thành, lao động được nên không đặt ra xem xét. Đối với Hà Thị M, sinh ngày 28/9/2005 và Hà Thị Mộng M, sinh ngày 16/5/2008, trong quá trình giải quyết vụ án chị L và anh Th thỏa thuận giao cho anh Th nuôi, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con, xét thấy phù hợp với nguyện vọng của các con, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết tài sản chung và trình bày không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: chị L là nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hoán nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị L và anh Hà Văn Th là vợ chồng.

2. Về con: Giao 02 con chung chưa trưởng thành tên Hà Thị M, sinh ngày 28/9/2005 và Hà Thị Mộng M, sinh ngày 16/5/2008 cho anh Hà Văn Th nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Đối với con chung tên Hà Văn Đ, sinh ngày 20/10/1997 hiện đã trưởng thành, lao động được nên không xem xét.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 16377 ngày 12/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy xem như thi hành xong.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:
THẨM**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CC THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan

